

Mẫu 01 - Danh sách đăng ký hành nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Điểm y tế Quyết Thắng- Trạm y tế phường Tô Hiệu
2. Địa chỉ: Tổ 2 Quyết Thắng, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:¹ Từ thứ 2 đến CN: Từ 07h30 phút -17h30 phút + Trực đêm + điều động ngoài giờ
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
1	Điền Chính Mai	0002606/SL-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến CN: Từ 0730-1730 + Trực đêm + điều động ngoài giờ	Bác sĩ đa khoa		
2	Tòng Thị Nguyệt	0005293/SL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ y tế, bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	Từ thứ 2 đến CN: Từ 0730-1730 + Trực đêm + điều động ngoài giờ	Y sỹ đa khoa		
3	Phan Thị Hà An	0004946/SL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ y tế, bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	Từ thứ 2 đến CN: Từ 0730-1730 + Trực đêm + điều động ngoài giờ	Y sỹ đa khoa		
4	Hoàng Thị Hồng	0002672/SL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến CN: Từ 0730-1730 + Trực đêm + điều động ngoài giờ	Y sỹ đa khoa		

			ngày 27/5/2015 của Bộ y tế, bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ				
5	Phạm Thị Thúy	0005527/SL-CCHN	Thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ thứ 2 đến CN: Từ 0730-1730 + Trục đêm + điều động ngoài giờ	Điều dưỡng		
6	Lê Thị Hạnh	/SL-CCHN	Thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ thứ 2 đến CN: Từ 0730-1730 + Trục đêm + điều động ngoài giờ	Điều dưỡng		
7	Hà Thị Lơ	0002595/SL-CCHN	Thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ thứ 2 đến CN: Từ 0730-1730 + Trục đêm + điều động ngoài giờ	Điều dưỡng trung cấp		
8	Chu Thị Xuân	0002635/SL-CCHN	Thực hiện theo thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Từ thứ 2 đến CN: Từ 0730-1730 + Trục đêm + điều động ngoài giờ	Hộ sinh trung cấp		

			nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y theo thông tư 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y				
--	--	--	---	--	--	--	--

Tô Hiệu, ngày 24 tháng 12 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
 KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH⁶**



Lộc Thị Thu

¹ Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

² Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

³ Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

⁴ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác.

⁵ Ghi thêm ngôn ngữ mà người hành nghề nước ngoài sử dụng trong KBCB (nếu có)

⁶ Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.